

Bản án số: 27/2024/HS-PT
Ngày: 11 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Đình Nghệ

Các Thẩm phán:

Bà Trần Thanh Ngân

Bà Lê Thị Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thạnh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08 và 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 08/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Võ H do có kháng cáo của bị cáo Võ H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2023/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ H, sinh năm 1967 tại huyện P, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp Đ, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ T và bà Phạm U (chết); có vợ là Trần P và 03 người con (lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2007); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/3/2023 đến nay.

- Bị hại không có kháng cáo: Ông Trần T, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Ấp A, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Trần Đ - Văn phòng Luật sư Đ, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 10 phút, ngày 02/11/2022, Trần T đang ở nhà tại ấp A, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang thì Bị hại T nghe Võ H nói “Xóm này trộm cắp quá, tôi đi làm cạnh bên nhà nó bắt gà”, lúc này Bị hại T nói “Anh em gần nhau, anh nói vậy không được”, Võ H trả lời “Tao nói vậy đó”, Bị hại T đi qua nhà kiểm Võ H để nói chuyện, ông Trần N và bà Võ X là cha mẹ ruột của Bị hại T đi theo can ngăn. Thấy Bị hại T qua Võ H đi vào trong nhà khóa cửa lại nên Bị hại T dùng tay đập vào cửa nói “Ông muốn nói gì ra đây”, Võ H thấy chai xăng gần đó nên lấy chai xăng và đổ xăng chảy loang ra nền gạch, xăng chảy đến vị trí Bị hại T đang đứng và Võ H nói “Mày vô đây tao đốt”, Bị hại T tiếp tục đập cửa nên Võ H lấy hột quẹt gas (bật lửa) trong túi áo đốt xăng trên nền gạch làm xăng bùng cháy đến vị trí Bị hại T đứng làm cho chân phải, chân trái và cẳng tay trái của Bị hại T bị bỏng nên Bị hại T nhảy xuống sông, thấy lửa bùng cháy Võ H chạy vào nhà tắt đóng cửa lại. Bị hại T được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện điều trị thương tích.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 19/23/TgT ngày 27/01/2023 của Trung tâm Pháp y Sở y tế Hậu Giang. Kết luận về tổng tỷ lệ phần trăm thương tích gây tổn hại sức khỏe của Trần T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Đa vết sẹo bỏng vùng cẳng tay trái và hai chi dưới, sẹo đổi màu.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ thương tích từng vết thương:

- Bỏng độ II mặt trong cẳng tay trái gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại là 03%.

- Bỏng độ II $\frac{1}{2}$ dưới đùi phải đến gót chân phải gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại là 14%

- Bỏng độ II $\frac{1}{3}$ dưới đùi trái đến mu bàn chân trái gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại là 17%.

2.2. Tổng tỷ lệ phần trăm thương tích gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại là 30%

2.3. Vật gây thương tích: Bỏng nhiệt (lửa)

2.4. Vị trí gây thương tích có phải là vùng trọng yếu hay không thì không có mục xác định vùng trọng yếu.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2023/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ H phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Võ H 02 (hai) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Võ H bồi thường thiệt hại cho ông Trần T tổng số tiền là 102.000.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền gia đình bị cáo đã khắc phục giao cho bị hại 1.500.000 đồng và số tiền 8.500.000 đồng bị cáo đã nộp để bồi thường theo biên lai số 0002865 ngày 13/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Hậu Giang, bị hại được quyền liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự huyện P để nhận số tiền 8.500.000 đồng. Như vậy bị cáo Võ H còn phải bồi thường cho bị hại ông Trần T số tiền 92.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 04/12/2023, bị cáo Võ H kháng cáo một phần bản án hình sự sơ thẩm. Yêu cầu cấp phúc thẩm: Sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo và xem xét lại mức yêu cầu bồi thường thiệt hại phía bị hại yêu cầu.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút lại toàn bộ kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự; giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Thống nhất việc xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có thái độ chưa thành khẩn, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc thái độ của bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa đề nghị: Căn cứ vào Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo về trách nhiệm dân sự. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 02/11/2022 tại ấp A, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang, sau khi xảy ra cự cãi với Trần T, bị cáo đã dùng xăng là hóa chất nguy hiểm đổ xuống nền gạch, sử dụng hột quẹt gas (bật lửa) đốt xăng trên nền gạch làm xăng bùng cháy đến vị trí Bị hại T đang đứng, gây thương tích cho Bị hại T với tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe theo kết luận giám định là 30%. Với hành vi mà bị cáo thực hiện và hậu quả xảy ra, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Võ H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo đầy đủ tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; đồng thời áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp thêm số tiền 30.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị hại và nộp án phí hình sự sơ thẩm. Mặc dù đây là nghĩa vụ mà bị cáo phải thực hiện theo quyết định của bản án sơ thẩm, nhưng qua đó cũng thể hiện thái độ ăn năn, hối cải của bị cáo và thiện chí khắc phục hậu quả do bản thân đã gây ra. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của người bị hại; bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định. Do đó, chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù cấp sơ thẩm đã xử phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục nhằm tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, sửa chữa sai lầm và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn, hối cải.

[3]. Về phần kháng cáo trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tự nguyện rút lại toàn bộ kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự. Xét đây, đây là sự

nguyện của bị cáo, không trái quy định pháp luật, căn cứ vào Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo mà bị cáo đã rút. Phần trách nhiệm dân sự của Bản án số: 82/2023/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang có hiệu lực thi hành.

[4]. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc rút kháng cáo về trách nhiệm dân sự của bị cáo Võ Thanh Võ H. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo về trách nhiệm dân sự. Phần quyết định về trách nhiệm dân sự tại Bản án số: 82/2023/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang có hiệu lực pháp luật thi hành.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ H xin hưởng án treo.

Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Võ H phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Võ H 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (11/4/2024).

Giao bị cáo Võ H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Về các vấn đề khác: Tiếp tục tạm giữ số tiền 30.200.000 (ba mươi triệu hai trăm nghìn) đồng bị cáo Võ H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002206 ngày 20/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Hậu Giang và giải quyết trong quá trình thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 11/4/2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Công an tỉnh Hậu Giang (PV06);
- TAND, VKSND, CQĐT, Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Đình Nghệ